TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28-5-2025
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Tâm;

2. Ông Nguyễn Hữu Cổn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1988; đăng ký thường trú: Xóm T, xã NH, huyện TK, tỉnh Nghệ An; tạm trú tại: Tổ 13A, ấp PT, xã PA, thành phố BC, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Ngân Văn Q, sinh năm 1985; đăng ký thường trú: Xóm T, xã NH, huyện TK, tỉnh Nghệ An; tạm trú tại: Tổ 13A, ấp PT, xã PA, thành phố BC, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Hoàng Thị N trình bày:

Bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An vào ngày 28/5/2008. Quá trình chung sống ban đầu rất hạnh phúc, tuy nhiên từ năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm với nhau và đã sống ly thân từ năm 2016

cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết nên bà Hoàng Thị N khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Q.

Quá trình chung sống, bà Hoàng Thị N và ông Q có 01 con chung là cháu Ngân Thị Trà M, sinh ngày 22/6/2008. Con hiện đang do bà Hoàng Thị N nuôi nên ly hôn bà Hoàng Thị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quá trình tố tụng, bị đơn ông Ngân Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng ông Ngân Văn Q vẫn vắng mặt không lý do chính đáng và cũng không có văn bản trình bày ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện gửi đến Tòa án.

** Kiểm sát viên đại diện VKSND thành phố Bến Cát phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70 và 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đương sự khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con; bị đơn ông Ngân Văn Q có địa chỉ cư trú tại: Xã Phú An, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, nên đây là vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

Nguyên đơn bà Hoàng Thị N đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Ngân Văn Q đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa, tuy nhiên ông Ngân Văn Q vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An vào ngày

28/5/2008. Do đó quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q là hợp pháp.

Nguyên đơn bà Hoàng Thị N khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Ngân Văn Q do bà Hoàng Thị N nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Xét thấy, bị đơn ông Ngân Văn Q đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị đơn ông Ngân Văn Q vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án, điều đó cho thấy bị đơn ông Ngân Văn Q không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không có thiện chí hàn gắn tình cảm với nguyên đơn. Nguyên đơn bà Hoàng Thị N và bị đơn ông Ngân Văn Q đã sống ly thân trông một thời gian và không còn quan tâm chăm sóc nhau theo đúng nghĩa vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn bà Hoàng Thị N là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị N với bị đơn ông Ngân Văn Q, bà Hoàng Thị N được ly hôn với ông Ngân Văn Q.

Về con chung: Xét con chung của bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q là cháu Ngân Thị Trà M, sinh ngày 22/6/2008 hiện đang do bà N nuôi dưỡng, chăm sóc và cháu My cũng có nguyện vọng sống cùng bà N nên bà Hoàng Thị N có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có căn cứ chấp nhận. Bà Hoàng Thị N cũng tự nguyện không yêu cầu ông Ngân Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Hoàng Thị N phải chịu theo quy định.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84; Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị N đối với bị đơn ông Ngân Văn Q về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Hoàng Thị N được ly hôn với bị đơn ông Ngân Văn Q.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Ngân Thị Trà M, sinh ngày 22/6/2008 cho bà Hoàng Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Ngân Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hoàng Thị N và ông Ngân Văn Q đều có quyền và nghĩa vụ đối với các con chung. Ông Ngân Văn Q được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của các con chưa thành niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Hoàng Thị N phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000133 ngày 06/3/2025 tại Chi cục THADS thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- UBND xã xã Phú Vĩnh, thành phố Tân Châu, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Ngọc Bích